

Số: 44/2022/QĐST-HNGĐ

Điện Biên Phủ, ngày 21 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 53/2022/TLVDS-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2022 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*”, gồm những người yêu cầu giải quyết việc dân sự sau đây:

- Bà Khúc Thị T - sinh năm: 1991; Nơi đăng ký NKTT: Số nhà 45, tổ dân phố 07, phường N T, thành phố B, tỉnh Đ; Hiện trú tại: Tổ dân phố 06, phường T Trường, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Ông Chu Đ T - Sinh năm 1986; Địa chỉ: Số nhà 45, tổ dân phố 07, phường N T, thành phố B, tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng bà Khúc Thị T và ông Chu Đ T thực sự tự nguyện thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Hai bên thỏa thuận, giao cháu Chu N D, sinh ngày 06/10/2015 cho bà Khúc Thị T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; giao cháu Chu M Q, sinh ngày 08/4/2012 cho ông Chu Đ T sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, về nợ: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Bà Khúc Thị T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xét thấy yêu cầu của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Khúc Thị T và ông Chu Đ T thuận tình ly hôn.
- Về con chung:

Giao cháu Chu N D, sinh ngày 06/10/2015 cho bà Khúc Thị T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi hoặc đến khi có thay đổi khác.

Giao cháu Chu M Q, sinh ngày 08/4/2012 cho ông Chu Đ T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn thực hiện theo các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung, về nợ: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Bà Khúc Thị T chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001932 ngày 09/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND TP. ĐBP;
- Chi cục THADS TP. ĐBP;
- Các đương sự;
- UBND phường Nam T, thành phố Điện Biên Phủ;
- Lưu: KT, VP, hồ sơ việc dân sự;

THẨM PHÁN

Trần Thị Thương Huyền